

In lần thứ nhất

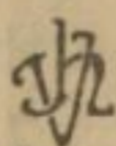
CHUYỆN MỚI

Mỗi cuốn 0\$30

林笑傳

CHUYỆN TIỂU-LÂM

KHẨU-VỎ-NGHI
TƯỜNG THUẬT



NGUYỄN-QUỠI-LOAN
XUẤT BẢN

TOUS DROITS RÉSERVÉS — GIỮ BẢN QUYỀN.

Bốn hiệu chỉ mượn một mình Nhà-In Xưa-Nay in mà thôi.



Cuốn gian không có con "dấu nổi" của Nhà-In Xưa-Nay.

Chuyện sao khéo lý, hữu duyên,
Cao siêu ý tứ lại thêm nực cười.

In tại Nhà-In Xưa-Nay, Nguyễn-háo-Vinh, 62, Bd. Bonard, Saigon

2025

HÃY CHÚ Ý!

Tiếp với các thứ "Thơ-Mới" đang nổi bìa bên kia, bốn hiệu mới xuất bản thêm mấy thứ Thơ-Mới kể dưới đây rất hay, hãy đón mua xem, ắt đáng vừa ý:

Tác giả CỬ HOÀNH-SƠN và NGUYỄN-TRỌNG-THẬT:

- 1 — Xứ An Quách-Hoè
- 2 — Bá-Áp-Khảo loạn cung,
- 3 — Đại Chiến Mã-Siêu,
- 4 — Tam-Chiến Lữ-Bồ,
- 5 — Khương-Thượng Điều-Ngư,
- 6 — Trương-Phi thu thành,

Tiết-Nhơn-Quý Chinh Đông: { 7 — Đường-Thế-Dân sa lũy,
8 — Đoạt Ma-Thiên-Lãnh,

Bốn hiệu đã xuất bản đủ các thứ Thơ-Xưa chẳng sót bốn hào: Sữ-Công, Phan-Công và Hạnh-Nguơn Cống Hồ đều có.

Các thứ thơ xưa, bốn hiệu đã chấn chỉnh văn-chương lại mới hết rất hay; tích và bố cục đều nhuận sắc lại, hoặc sửa đổi lại một cách gọn gàng, hoặc đặt lại mới hết.

Bốn hiệu giữ bản quyền, cấm in trùng những đoạn sửa đổi, trích, sao và in nguyên bản y theo văn mới tích mới của bốn hiệu.

Bốn hiệu lại có đủ các thứ thơ "Hậu" do ngòi bút sắc-sảo của ông Cử Hoành-Sơn đặt: tích ngộ văn hay, bỏ ra một vài cật mua vui cũng được một vài trống canh thật không uổng tiền. Tích do theo cang-thường luân-lý rất bổ ích cho gia-đình xã-lợi, văn đặt theo lối kim-thời chảy chuốt, câu kệ đánh rành, học-trò muốn học tập quốc-văn xem thơ của bốn-hiệu chẳng phải là vô ích.

Bốn hiệu Quới-Loan chỉ mượn một mình Nhà In Xưa-Nay 62 — Bd. Bonard Saigon, in thơ của bốn hiệu mà thôi.

Mua thơ phải nài cho được thơ của bốn hiệu Quới-Loan in tại Nhà-In Xưa-Nay thì chừ quý vị sẽ được hồi lòng vừa dạ.

Nay kính cáo,

NGUYỄN-QUỚI-LOAN,

% Nhà-In Xưa-Nay. 62 — Bd, Bonard, Saigon.

CHUYỆN TIỂU-LÂM

1.— Trừ thím Kỳ

Nội trong làng chỉ có một mình vợ chồng thầy kỹ làm việc Sở Thương-Chánh là giàu-có và thế-thần nhứt cho nên thím Kỳ mới là làm phách vô cùng, một mình một chợ, trong làng ai ai cũng không dám nói động đến thím lời gì, dầu rằng thím có làm sự chi quá ư hiếp đáp cũng chịu.

Mỗi buổi sáng thím ra chợ nghinh-ngan, thị người chẳng ra gì, thím đi chỗ nào chật hẹp có người ta ngồi đó thím cũng bước đại ngan rồ thúng. Ai than van thì chạy không khỏi bị thím chửi hoặc bị thím vả nhàu trong mặt.

Có anh điếm nọ nghe người ta kêu rêu nên lập tâm kiếm thế để trừ cái bệnh phách lối của thím Kỳ một lần cho dứt bỏ.

Ngày nọ điếm ta bưng một việu mấm-ruốt ra chợ để ngan đường thím Kỳ thường hay đi và bứt một chùm lông-nách của mình mà cầm sẵn trong tay.

Thím Kỳ đi chợ đến đây, thấy có việu để cản đường, thím cứ bước ngan mà đi. Điếm ta lệ-làng bỏ rả chùm lông-nách vào việu mấm-ruốt và la lớn lên rằng: «Trời ôi! Không xong rồi! Thím tệ quá, còn ai chịu mua việu mấm này nữa đâu!»

Vừa la vừa chỉ lông trong việu mấm. Thím Kỳ trở lại dòm vô việu mấm vừa thấy những lông quăn..... thì tái mặt sượng sùng quá lễ.

Điếm ta vừa bệu-bạo vừa nói với thím Kỳ rằng: «Xui cho tôi quá, nó rụng sao lúc nào không rụng, chờ đến khi bước ngan qua việu mấm của tôi nó lại rụng xả xuống như vậy, ai còn mua mấm này nữa, trời ôi!»

Thím Kỳ hổ nhục quá mặt mày đỏ lợt, năng-nĩ bợn ta xin đừng có nói lớn nữa, bao nhiêu thím cũng chịu thường. Nhờ anh điếm ấy, về sau thím kỹ không còn dám làm phách bước ngang qua chỗ nào... nữa cả.

2.— Cũu kiên kỹ-lượng

Ai cũng rõ nghề hát bội là một nghề quý trọng ông tổ mình thứ nhứt không nghề nào hơn. Ngày nọ trước khi hát lễ Tô, cậu Biện Xum mới lên mặt khôn lanh, dạy khuyên những tay em út học-trò. Ăn cơm rồi Biện Xum giục trống trư hết những đào kép lớn nhỏ trong gánh lại đủ mặt, nhắc ghế ngồi giữa, bạn hát mấy chục người bầu chung quanh đang mong mỗi đợi chờ coi chú Biện dạy đều chi cho biết. Chú Biện mới nói rằng:

— Này các anh em lớn nhỏ, lâu nay, không phải là tôi kể công nhưng kỹ thật phần nhiều anh em nhờ tôi chỉ dạy cho nên ngày nay mới là rành điệu nghệ, vậy thì tôi đây như thầy các anh em, hề là thầy thì các anh em phải nghe theo lời tôi mới dặng. Thấy lâu nay anh em mỗi khi gây gổ với

nhau lại kêu Tổ mà thề, hoặc chưởi Tổ mà Tổ nó, như vậy thì bậy lắm. Anh em biết nghề mình trọng qui tổ hơn nghề nào hết, sao anh em lếu quá.»

Hết thấy bạn hát nghe vậy đều phục, đồng rập một tiếng rằng: «Sẽ nghe theo lời dạy từ đây về sau bỏ dứt những lời thề hoặc chưởi Tổ ai nữa.»

Biện Xum càng dặt chi nên nói lớn lên rằng: «Anh em nghe theo lời tôi thì tốt lắm, vậy tối nay là bữa tối hát lễ Tổ, qua ngày mai bắt đầu bỏ tuyệt những tiếng chưởi nhau như vậy. Tôi nay giao chắc một lời: nếu về sau tôi rình nghe trong anh em bạn hát ai kêu “tổ” mà thề, hoặc là ai chưởi lộn nhau chưởi tổ mà Tổ nó thì tôi sẽ đánh *chết tổ* mấy thằng đó chớ chằng dung đa!»

3. — Anh uống.... tôi uống

Anh suôi trai lại thăm anh suôi gái. Anh suôi gái bảo đầy tớ đem rượu ra, mỗi người rót một ly đầy ngồi ngang nhau và nói chuyện chơi vừa chằm chút. Khi uống còn chừng nửa ly, anh suôi gái mới hỏi anh suôi trai rằng: «Sao anh qua nhà chơi không thấy thằng hai nó dẫn con qua chơi luôn thế?»

Anh suôi trai đáp: «Tôi có biểu chớ, nhưng thằng hai nó nói con mắc ghê-căng không đi đặng, nó cũng ở nhà luôn.»

Anh suôi gái mặt buồn xo ngơ-ngẩn, hỏi: «Sao mà gầy căng lặn?»

Anh suôi trai đáp: «Không, tôi nói thằng nói con *ghê căng* chớ không phải *gầy căng* đâu.» Anh suôi gái cũng còn ngu không biết ghê-căng là bệnh gì, nghi chắc là anh suôi trai ảnh nói con gái mình đau, nên mới nói rằng:

— Ừ.... con yếu lắm, khi còn ở bên này, nay đau mai mạnh hoài, vậy xin anh thương lấy nó.

Anh suôi trai biết anh suôi gái không hiểu mới nói rằng: «Không, tôi có nói nó đau gì đâu, tôi nói nó mắc ghê căng nghĩa là nó bị dơ mình.»

Suôi gái cười gượng và nói: «Ờ, ừ..... quên nữa, tôi lảng trí quá, tôi lại tưởng anh nói nó đau, chẳng dè nó dơ-mình. Con làm biếng quá! Như bên anh không có giếng thì mỗi buổi chiều bảo nó qua đây tắm rồi về, cũng gần chớ xa xuôi chi đó mà không đi!»

Anh suôi trai tức-cười thầm, biết thằng cha này ngu quá và bị mắc nói chuyện nên ly rượu uống cạn không đặng nên muốn nói cho anh suôi gái biết rõ cho rồi chuyện đó đặng mà uống rượu kéo lạt đi. Suôi trai mới nói:

— Không, nói con dơ mình nghĩa là nó có kinh-nguyệt chớ.

Anh suôi gái nghe vậy lộ vẻ buồn và đáp: «Vậy mà anh còn nói, tôi biết lắm chớ, hồi nãy anh nói tránh nhưng tôi đã hiểu liền. Tôi hỏi nó bệnh gì? Anh lại nói không phải bệnh, mà lạ quá, thuở nay con tôi ở bên này chưa mắc kinh phong lần nào hết kia mà, hay về bên không hạn?»

Suôi trai tức quá, tức cho suôi gái ngu còn làm lanh nên nói:

— Không phải nữa! Tôi nói nó có kinh-nguyệt là đường kinh-nguyệt biết không? Đường kinh-nguyệt dân-bà ai ai cũng có hết, nói cho rõ nữa là nó “cò-tháng” biết chưa?

Anh suôi gái nghe vậy liền nói: Ờ, ừ... phải đa, anh nói phải đa, đàn-bà ai ai cũng có tháng... hết. Cha, cón mau con dữ há, anh nói nó có tháng mà dặng mấy tháng rồi? Đề tôi bảo má nó hốt vài thang thuốc đem qua cho nó uống.» Anh suôi trai bây giờ không còn biết nói làm sao cho anh suôi gái hiểu mới nói đại rõ-ràng ra. Anh suôi trai mới nói:

— Tôi nói xa anh không hiểu, đề tôi nói gần cho anh biết, tôi nói cón ghê căng, dơ mình, có kinh-nguyệt, có tháng, không có tiếng nào anh hiểu hết, anh thật thà quá!

Anh suôi gái nói: «Tôi thật thà lắm, chuyện gì nói thật mới biết, vậy có tháng là gì anh làm ơn nói đại cho biết mau cái thì hay hơn.»

Anh suôi trai mới nói xằng rằng: «Đàn-bà có tháng nghĩa là đến ngày đến tháng máu trong mình chảy ra anh biết không?»

Anh suôi gái mới nói: «Ờ... ờ, tôi biết rồi, dữ ác không? Vậy mà không nói phức... nhưng mà, nè anh, máu chảy ra ở chỗ nào?»

Anh suôi trai tức quá đáp: «Ở chỗ đó nó chảy ra, anh hiểu chưa?»

Anh suôi gái cười lớn lên, tay bưng ly rượu miệng nói gọn gàng rằng: — Vậy sao? Máu ở đó chảy ra sao? Thôi có vậy anh uống miếng, tôi uống miếng kéo dể lâu nó lạc.» Dứt lời bưng ly uống rốc.

4.— Phải chịu thua

Thầy Hai biết tiếng ngoại quốc nhiều, nhưt là tiếng Huê-Kỳ thầy lại càng rành. Tàu binh Huê-Kỳ ghé Sài-gòn, lão quan-ba tàu muốn dạo thành-phố chơi nhưng không thạo đường nên lên khỏi cầu rồi đứng đó. Thầy Hai bữa nay nhơn đi coi tàu thấy lão quan-ba biết lão muốn kiếm người làm hướng-dạo dẫn đi chơi, sẵn thầy biết tiếng Mỹ nên lại làm quen đoạn mượn xe hơi đi dạo cảnh. Thầy hai có ý muốn khoe với kẻ ngoại-quốc cho biết xứ Nam-Kỳ là xứ đẹp-dẽ ở cõi Viêng-Đông, nhiều bạc lắm tiền cho nên dài-các gì cũng là đủ sức cất lên to lớn, đi tới Nhà-Thờ Nhà-Nước thầy hai mới khoe với lão quan-ba rằng: «Đó, ông coi cái nhà thờ này lớn hay không?»

Lão quan-ba trề môi lắc đầu và đáp: «Không lớn, cái nhà thờ này còn nhỏ hơn cái nhà thờ trong miệt thôn quê ở xứ tôi, nếu sánh với nhà thờ tại Nhiêu-Dọc thì cái nhà-thờ này có một, còn cái nhà thờ bên tôi tới một trăm, nói cho rõ nữa là nội bề rộng lớn cái nhà thờ này chỉ sánh bằng phòng thay áo của Đức-Cha trong nhà thờ ở bên.»

Thầy hai thẹn thắm, mới chỉ cái nhà Giây-Thép và hỏi:

— Còn nhà giây thép này lớn không?»

Lão quan-ba cũng trề môi đáp: «Không lớn! Nhà Giây-Thép này bằng cái nhà tắm ở mấy góc đường nhỏ bên xứ tôi.»

Thầy hai buồn, thầy chỉ dinh Chánh-Soái hỏi: «Dinh này lớn không?»

Lão quan-ba đáp: «Cũng không lớn, sánh bằng cái quán bán rượu lâu bên tôi mà cái quán nhỏ nhưt bên tôi mới là bây lớn đó.» Thầy hai tức quá, nhớ lại nhà Băng Đòng-Pháp mới cất, bèn biểu xe hơi lại đó và nói

với lão quan ba: «Đó còn cái này, lớn hay không? Ngân-hàng Đông-Pháp đó đã!» Tưởng lão quan-ba nói sao ai ngờ lão cũng lắc đầu và nói:

— Không có cái nào lớn hết, nhà Bạng này sánh bằng cái vựa lúa của người làm ruộng-mướn tầm thường bên xứ tôi.» Thầy hai giận lập tâm phải làm sao cho lớn hơn một chuyện mới nghe, chớ cả xứ mình cái gì người cũng cho là nhỏ hết tức quá. Đi chơi rồi thầy mới dẫn lão quan-ba đi thuê khách-sạn đặng nghỉ chơi một đêm, chớ lão quan không muốn xuống tàu.

Lão quan này vì cũng muốn biết những nhánh hoa sống ở xứ Nam-Kỳ ra thế nào nên mới thuê phòng ngủ. Đến khi xong cuộc rồi, thả nhánh hoa sống về, lão nằm trên giường ngủ quên. Thầy ba mua sẵn mười mấy con rùa, con nào con nấy lớn hơn cái tô kiểu uống nước, chớ lão quan ngủ mê thầy hai mới bắt mười mấy con rùa đút hết dưới nệm.

Lão quan đang ngủ bị rùa chồi động nệm, lão dụi mình ngồi dậy gỡ nệm xem, thấy mười mấy con rùa dưới nệm, lão không biết con gì thất kinh nhảy đại xuống giường, kêu thầy Hai đang nằm giả ngủ bên bộ ván kia mà nói: «Nè thầy ôi! Con gì đây lạ lùng vậy?»

Thầy hai chỉ mấy con rùa mà hỏi: «Phải ông nói mấy con này không?»

Lão quan Huê-Kỳ đáp: «Phải đã, con gì quái vậy?»

Thầy hai lộ vẻ dặt chi đáp cách tự-nhiên rằng:

— Ôi! Tưởng ông nói con gì chớ mấy con này là mấy con rệp mà.

Lão chun hững nói rằng: «Trời ôi! Rệp gì mà to lớn giữ vậy?»

Thầy hai vừa cười vừa nói: «Ậy, đó là rệp bên xứ tôi bây lớn đó đã, Nhưng mấy con này là rệp mén, còn lớn nữa chớ.»

Lão quan-ba thất kinh nói: «Bây to đó mà còn mén, vậy chớ rệp đực sức nó lớn đến bực nào?» Thầy hai đáp: «Nếu con rệp đực thiệt đúng sức lớn của nó không biết chừng bằng cái nhà bán rượu lậu bên xứ của ông kia lận!»

Lão quan-ba nghe nói lắc đầu bước xuống thang lầu đặng về tàu, và đi và nói lầm bầm rằng: «Thế thì cũng không trọn thua, nó có vật lớn hơn bên mình, chớ phải không đâu!»

5.— Chết còn ghen

Thằng cha nọ có tánh hay ghen, ghen sao ghen lạ ghen lùng, con chó đặng cái thùng cũng tưởng vợ nó nói chuyện với trai. Khi nó gần tắc hơi, nó cũng còn lo sợ sau khi nó thác vợ nó lấy trai. Nó đã lấy hơi lên mà còn kêu vợ lại dặn rằng: «Minh ôi! Chẳng may tôi có mất đi rồi, mình tính làm sao, mình bỏ nhà mà theo ai không?»

Vợ nó nói: «Không, tôi còn thương mình dầu mình sống hay thác cũng vậy tôi chôn mình rồi tôi cũng cứ việc ở nhà này.» Nó lắc đầu nói: «Không... không đặng đâu, ở nhà này sao đặng, mình phải dỡ nhà đi.» Vợ nó nói: «Tôi đã nói tôi thương mình nữa nào dỡ nhà bỏ đi.» Nó nói: «Không phải bảo mình dỡ nhà rồi bỏ đi đâu, tôi muốn mình dỡ nhà này đem cất gần khích

mả tôi mà ở, chớ tôi biết mình sẽ chôn tôi trong đất thánh, từ đó về đây xa quá, mỗi ngày tôi về coi chừng mình đi sao nôi!»

Vợ nó muốn cho nó vui lòng trong lúc sắp chết nên nói: «Minh muốn vậy cũng dặng, tôi sẽ dời nhà lên gần mả mình mà ở.»

Nó mừng quá vừa muốn nhắm mắt tắt hơi, bỗng lại mở mắt ra nói thêm: «Mà mình phải nhớ đều này nữa, khi liệm tôi thì dặng nắp quan-tài lại mà thôi chớ đừng có đóng đinh hay chêm chốt chi ráo đa!»

Vợ nó nghe kỳ-cục mới hỏi: «Sao không cho chêm?»

Nó nói: «Thì cũng khó, tuy dời nhà ở khich gần mả tôi, mà dầu mình có dẫn trai về đi nữa tôi cũng không thể nào ra bắt cho có tang cơ.»

6.— Ông Thần còn sợ

Lão phú-hộ hay kén rề, vì cung dứa con gái thể ngọc châu, lão muốn gả nó cho người tương mạng thật lớn chớ không chịu gả cho kẻ tầm thường.

Ngày nọ lão xách dù đi dạo, vừa ngang đình Thần, dừng chơn nhắm đôi liền chữ vàng trước cửa. Chú bọm ghiền á-phiện lơn xon đi tới, quần áo lan than, tóc tai đã dươi và đi và ngáp gió. Bọm ghiền đi ngang qua cửa đình, lão phú-hộ chợt thấy ông Thần thình-linh đứng dậy gọn gàn, dường như đứng dậy dặng chào bọm ghiền á-phiện. Lão phú-hộ thất kinh và nói thảm chắc bọm ghiền này là chơn mạng đế-vương cho nên đi ngang qua đình, Thần phải đứng dậy. Lão liền kêu bọm ta về nhà gả con gái lập tức.

Bọm ghiền bây giờ dặng cha mẹ vợ giàu có, không còn rách-rưới trở nên người phong-lưu sạch sẽ, hút đả đời không thiếu hụt ghiền ngáp như xưa.

Lão phú-hộ muốn khoe rề mình là chơn mạng cùng họ hàn, nên thuật chuyện kia lại. Họ hàng không tin bảo làm thử. Lão phú-hộ chắc ý bảo rề sửa-soạn chỉnh tề dặng đi ngang đình cho họ hàn người biết. Bọm ta làm y, đi ngang qua đình, ông Thần cứ ngồi trơ trơ không đứng dậy. Họ hàn cười rộ.

Lão mắc-cở và giận quá, bước thẳng vào đình, nói lớn rằng:

— Này ông Thần! Sao ngày nọ thẳng rề tôi dơ dáy, ghiền gập ngáp lên ngáp xuống đi ngang qua đây ông đứng dậy chào, còn bây giờ no đủ sạch sẽ như vậy ông thấy nó ông lại ngồi trơ như khúc gỗ vậy?»

Lão Thần cười và đáp: «Người làm lắm! Bây giờ rề người no đủ có tiền dư đã ăn hút, chẳng ghiền gập đi ngang đây ta có sợ gì mà đứng dậy. Ngày nọ nó đang nghèo đói ghiền gập nó đi đến đây, ta phải đứng dậy dặng coi chừng bộ lư đồng của làng thờ ta đây chớ! Sợ nó ghiền nó thỉnh mắt còn gì!»

7.— Bao lơn hốt cũng hết

Thầy thuốc du phương, xách gói vào xóm kia rao in ỏi: «Ai có bệnh cầu thay hốt thuốc cho uống.» Chị nọ không biết ăn trúng vật gì mà mấy hôm rày đi song chảy dử quá, mới lại nói với thầy: «Thưa thầy, thầy có

hốt thuốc bình ĩa đặng hay không?» Thầy hỏi: «Thiếu ĩa làm sao?»

Con mẹ nọ nói: «Tôi ĩa nhiều quá.»

Thầy liền đáp: «Thiếu ĩa có nhiều lắm bắt quá bằng chú Xả làng trên, chú ĩa đồng nào đồng nấy bằng bả cứt trâu mà gặp tôi tôi hốt cũng là hết ráo!»

8.— Thấy thuốc đòi ăn

Lão thầy thuốc học ba trợn, ở nhà không ai đến xin toa coi mạch chi cả, không tiền xài, túng thế mới xách gói đạo xóm kiếm ăn. Vô làng nọ nhờ khôn khéo lỏ miệng người ta hốt thuốc cũng nhiều. Thím nọ bệnh bòn uất, lại thưa với thầy rằng: «Tôi bòn quá cả tuần nay không có đi sông, xin thầy có thuốc làm ơn hốt tôi một thang cho thông đường đại tiện.»

Thầy nói: «Được, tôi sẽ hốt cho, nhưng thím cũng biết giá thuốc rồi chớ!»

Thím nọ đáp: «Thưa thầy, tôi cũng biết mỗi thang ba-quan, nhưng mà, thưa thầy tôi nghèo quá, không có đủ đồng tiền mặt, vậy thầy làm ơn hốt cho tôi uống, nếu thật tôi đi sông đặng thường tôi sẽ dọn cho thầy một mâm cơm diệc đặng đãi thầy mà đáp nghĩa, xin thầy vui lòng cho.»

Thầy thuốc nghĩ rằng: “Không trả tiền dọn cơm ăn thì cũng đặng.” Suy như vậy thầy mới nói với thím rằng:

— Được, được mà thím phải nhớ chớ đừng quên lời hứa đã nghe.

Thím đáp: «Thưa thầy tôi không dám nói sai.»

Thầy hốt cho thím một thang thuốc, bảo đem về nhà sắc uống. Con mẹ nghe theo, uống vô đi sông một ngày mấy lần, cái bụng nặng-nề bây giờ nhẹ-nhàn thơ-thới. Nhưng mà con mẹ lại sợ hao mâm cơm muốn đánh lừa thầy cho đỡ tốn nên nói thuốc không hay chưa đi sông được.

Thầy trông cho con mẹ nói cò đi sông thì bảo dọn cơm cho mình ăn, chẳng dè nghe vậy thầy tức quá, lở rồi chẳng lẽ bỏ qua, thầy hốt cho một thang xô bảo uống đi, va nhớ uống cho hết cặng. Thuốc kia uống rồi cũng nói không thấy cục kịch gì! Thầy thuốc tức mình, biết trúng kế con đàn-bà, nhưng thầy chẳng chịu thua, quyết làm cho lại gan kẻ người khi mình đại.

Năm giờ sáng thầy thức dậy đến nhà con mẹ ra sau ngời núp nơi bụi dặng rình coi. Thím vì uống thuốc xô nhiều mới hừng đông đã thức dậy mắc ĩa quỳnh, chạy ra bụi tre không xem trước xem sau ngời xuống đánh một cái rột. Thầy thuốc mừng quá, sợ đề thím nọ vô nhà mất tan rồi chối nữa, nên bước ra ngay trước mặt và chỉ và nói: «Đây! Còn chối nữa thôi! Thím ĩa đồng nào đồng nấy lớn như vậy mà thím không cho tôi ăn, cứ la bòn hoài; bây giờ tan có ràng ràng thím có chịu dọn cho tôi ăn hay không hử?»

9.— Cũng như không

Thằng anh sáng ngày có chuyện đi Mỹ, khi gần ngủ dậy thặng em:

— Lối bốn giờ em kêu qua thừc dậy đặng đi cho kịp chuyến xe nhứt ghé, Thằng em nghe anh dặn vậy thì đáp rằng:

— Dạ được, chừng đó anh nhớ lúc-lắc chơn tôi đặng tôi hay tôi kêu cho.

10.— Làm biếng tổ

Đến giờ đi ngủ, hai vợ chồng anh trùm đều vào mùng, nhưng cây đèn chưa tắt. Chồng làm biếng nạnh vợ bảo bước xuống thối đèn. Vợ nạnh chồng bảo chồng nằm ngoài xuống thối đèn tiện hơn. Vợ chồng nạnh nhau, không ai chịu bước chơn xuống giường cả, cứ nằm căng-nhấn nhau mãi.

Thằng con mười hai tuổi nằm bộ ván khích bên nghe cha mẹ cãi cộ lộn-xộn ngủ không đặng, nó muốn cho yêm nên nói: «Thôi ba má đừng cãi nữa, chuyện chút nhọc nhằn gì, phận con làm con không lẽ con dám nệ công để cho cha mẹ rầy rà, thôi ba hay má bưng đèn đem lại dây con thối cho, thối một cái thì tắc chớ nhọc nhằn gì đâu?»

11.— Nít một cục

Chú Xả tánh sạch-sẻ kỹ-cang, có trồng đám bắp trước nhà mà họ cứ len vào đó đi sông hoài, chú bắt không đặng nên tức mình lắm. Chiều chạn vụn chú cầm sẵn cục gạch trong tay, kiểm chỗ núp chờ hề ai đến đi sông len thì chú liệng cho một cục đặng thất kinh không dám làm bậy nữa.

Thằng con chú đi chơi về chun vào đám bắp ngồi đại tiện. Chú vừa thấy, trời mờ-mờ tối không biết ai, trong bụng lại sợ người nhà nên hỏi: «Ai đó?» Thằng con nói: «Tôi a cha!»

— Mà làm gì đó?

— Dạ tôi đi đại.

— Ờ, vậy tao tưởng ai lạ vào ỉa, may không tao đã נית một cục rồi!

12.— Lão ăn

Anh nọ hà-tiện không bao giờ chịu đãi khách một miếng trầu hay là một tô nước. Ngày nọ khách đến chơi, nói chuyện nhây quá, đến bữa cơm cũng chưa chịu về. Vợ biết ý, dọn cơm bưng tước vào phòng lầy chồng một cái.

Anh nọ hiểu ý, nói với khách: «Anh ngồi chơi ghé, tôi vào trong có việc chút xiểu rồi ra liền.» Khách ừ ngồi đó, chủ nhà vào buồn ăn cơm, khách nghe khua chén dũa, đã biết chủ nhà lão ăn. Khách vội-vàng đứng dậy, bước lại gần cây cột cái rờ rẫm, thấy vợ chủ nhà đứng gần bên thì khen rằng: «Cột gỗ tốt quá thiếm há!» Vợ chủ nhà đáp: «Ừ tốt lắm, nhà tôi mới cất mấy tháng nay.» Khách đáp: «Tốt thì tốt thiệt, mà uông quá!»

Vợ chủ nhà chưng hững và hỏi sao mà uông? Khách nói: «Xem bộ nó tốt

thiệt nhưng mà bị một ăn hết trọn hết tron.» Vợ chủ nhà tức-mình vì hàng cột còn mới rành rành, có thấy một ăn chỗ nào đâu mà khách nói vậy, nên hỏi rằng: «Cơ khổ hôn! Cột nhà mới mà nói bị một ăn, ăn chỗ nào đâu?»

Khách nói: «Nó ăn ở trông ai mà thấy được!»

13.— Tánh người hay cũ

Hai thầy trò dẫn nhau xuống Kinh-Đô ứng thí, mà tánh thầy hay cũ-kiên lời nói hệ. Dọc đường gió thổi bay cái khăn của tên đày tớ, thẳng nọ giận quá nói rằng: «Sao cứ rớt hoài như vậy kia?»

Thầy giận tớ sao có mở miệng nói tiếng xui xẻo ấy, mới nói: «Đi thi chỉ sợ có một đều “rớt” mà mày lại nói “rớt” hoài thì bất lợi quá!»

Tên đày-tớ bị rầy, ăn-năng làm thình mà đi. Giây lậu gió thổi rớt khăn nữa, nó càng tức giận, lượm lên cột cứng trên đầu và chưởi thề và nói: «Phen này tao cột chặt đầu đi tới Huế cũng không.... không.... “đậu” nữa!»

14.— Không có sẵn

Gần đến kỳ thi, anh nọ chạy lỗ lã xăng nào là mườn kẻ làm bài giùm, nào lo với quan giám-khảo. Cả ngày nó cứ đi đi về về, lộn-xộn bôn-chôn ngồi đứng chẳng yên, xem bộ tịch xăn-văn xéo-véo. Vợ nó thấy vậy nói:

— Thứ đi thi mà làm giống gì lo linh-quỳnh còn hơn là tôi chuyễn bụng dễ vậy?

Chồng đáp: «Mầy chuyễn bụng dễ còn dễ hơn tao.» Vợ hỏi sao lại dễ? Chồng nói: «Dễ là vì mầy có sẵn con trong lòng hễ rặn thì nó ra khó gì, chớ tao đây trong óc trống trơn, không có sẵn gì hết, dầu cho rặn cả ngày cũng không ra một chữ!»

15.— Sữa con chim

Chủ nhà sai đày tớ đi mua sữa cho con mình bú. Thằng đày tớ chạy mua đem về, chủ nhà xem nhãn hiệu không phải, bảo đày tớ đem đổi liền và dặn phải nài choặng sữa con chim. Thằng nọ ngu quá, chạy đổi đem về cũng không phải nữa. Chủ nhà giận bảo phải đi đổi choặng mới nghe.

Nó chạy đi cả buổi rồi chạy trở về thưa rằng: «Đi khắp Saigòn thẳng chệt nào cũng nói chim không có sữa, người ta thuở nay dùng sữa bò mà thôi.»

Chủ nhà giận chính mình đi mua đặng hộp sữa con chim, đem về kêu đày-tớ và chỉ cái nhãn hiệu vẽ hình con chim và nói:

— Đây nè, mầy thấy không, sữa con chim đây nè!»

Thằng đày tớ chưng hững và nói: «Sao hồi nãy tôi bảo thẳng chệt nó lấy hộp sữa này thì nó nói cũng là sữa bò chớ không phải sữa chim.»

Chủ nhà nói: «Mầy ngu quá, ừ thì sữa bò là sữa chim, chim là bò đó đã!»

16.— Tứ cú

Thằng nọ tánh hay kêu ngạo, bắt câu gặp chuyện gì nó cũng kiếm chuyện kêu ngạo cho dặng mới nghe. Bữa nọ nó thấy người kia bịt khăn tứ cú đi ngang qua cửa, nó chạy ra đón lại hỏi: «*Này anh, tôi nghe người ta nói bịt khăn tứ cú, mà sao anh bịt khăn này xem có tam cú vậy?*»

Người ấy biết nó nhạo mình tức-thì thộp ngực nó và nói:

—*Nếu vậy thì còn thiếu một cú nữa, đây một cú nữa đây nè!*» Và nói và thoi vào mặt nó một thoi quá nặng. Thằng nọ bị thoi thất kinh, vung-vẩy chạy vào nhà dặng trốn. Người kia chạy theo và nói: «*Đó mới nhứt cú, tao muốn cho mày thấy bịt khăn bác cú kẻo mày chưa biết!*»

17.— Kén rề có tài

Hai vợ chồng lão phú-hộ sanh dặng một đứa con gái đẹp đẽ dung nhan, đang kén cho dặng rề tài ba văn-chương chớ không chịu gả cho tay dốt nát.

Ngày kia có một người giàu đẹp trai nhưng dốt đến coi con lão, lão không chịu gả, mà đứa con gái thấy chàng nọ đẹp trai nên có ý thương thầm. Người mẹ muốn chịu dạ con nên khuyên ông hãy gả đi, và viện lẽ rằng: «*Tuy nó dốt mà nhiều tiền, lịch sự trai, ông nghĩ coi, dốt thì dốt, về với mình mình dạy thêm thì nó hay chữ chớ có khó gì đâu, còn như lịch-sự và bạc tiền thì khó kiếm lắm.*» Ông nghe bà nói vậy thì dùn-dặng chưa quyết định ra sao cả. Chẳng dè cách vài ngày đó cũng có hai chàng khác lại đi nói, mà chàng nào cũng là văn chương không đầy lá mít. Lão phú-hộ biểu làm thơ lấy dề con ngựa kim của lão mới mua, thơ ai hay sẽ gả con.

Người thứ nhứt suy nghĩ giây lâu rồi làm thơ rằng:

Mặt nước thả cây kim,

Cha tôi cỡi ngựa chạy như chim,

Chạy đi chạy lại cây kim chưa chim.

Người thứ nhì tinh trong đầu một phút đoạn làm thơ rằng:

Thang lữa dề cái lông,

Cha tôi cỡi ngựa chạy như dồng,

Chạy đi chạy lại cái lông chưa hồng.

Người thứ ba dốt quá cứ tinh mãi nhưng không ra câu nào, còn đương linh quỳnh thời may bà phú-hộ lỡ tròn một cái tủng. Nó mừng quá bèn đọc lên rằng:

Mẹ tôi xáng cái địch,

Cha tôi cỡi ngựa chạy như hít,

Chạy đi chạy lại dít mẹ chưa khít.

Bà phú-hộ thẹn thứa, sượng-sùng đứng dậy bỏ vào buồng một nước.

18.— Làm thơ hay

Ba anh học trò vào chùa Phật, thấy có nhiều cô di dưng hương, cô nào cô nấy rất nên xinh-lich. Ba cậu muốn cho các cô biết tài mình nên chỉ rủ nhau làm thơ tả vật chơi. Ba người đồng chịu, ngó thấy bức tượng Quang-Công, ba anh liền định làm thơ tả tượng ấy.

Anh thứ nhất ngâm: *Quang-Công ăn ớt mặt đỏ gay,*

Người kế ngâm tiếp: *Bên này Thái-Tử đứng khoanh tay,*

Người thứ ba làm tiếp: *Thằng mọi râu ria cầm cái mát.*

Đào lại đến phiên người thứ nhất, va làm thỉnh bi lỗi.

Trong các cô đó có một ả rắn-mắc bước lại nói: «*Đề tôi làm tiếp giúp cho.*» Dứt lời ngâm: *Cả ba đều dốt đặc cang mai.*

19.— Da mặt thật dày

Có anh kia tánh hay kêu ngạo, gặp ai kêu ngạo nấy. Bữa nọ anh ta gặp một người có râu bèn hỏi rằng: «*Sao anh có râu nhiều quá vậy anh? Còn tôi không có sợi nào hết trội.*» Anh có râu nói tại trời sanh người vậy người khác. Anh không râu muốn kêu ngạo chơi và nói: «*Tôi đổ anh trong đời này vật gì cứng hơn hết?*» Anh có râu nói: «*Sắt đá cứng chớ giống gì?*»

Anh không râu nói: «*Không phải.*» Anh có râu liền hỏi rằng: «*Vậy chớ giống gì cứng kia?*» Anh không râu nói: «*Râu cứng lắm.*» Anh nọ nói: «*Có lẽ nào râu lại cứng hơn sắt đá đâu?*» Anh không râu và cười và đáp: «*Râu mà anh nói không cứng vậy chớ anh không thấy da mặt của anh nó dày cui mà râu của anh nó dùi thét còn lũng ra um-sùm đó hay sao!*»

Anh có râu nghe vậy liền đáp lại rằng: «*Râu tuy cứng nhưng còn thua da mặt chú mày, da mặt của chú mày nó dày đến bực nào mà râu xoi hoài không phủng nên không mọc đặng sợi nào ráo.*»

20.— Cam lớn bằng cái nồi

Anh nọ đến làm rẫy, nhưng anh ta có tật ăn cơm nhiều lắm, bằng ba bốn người. Đến bữa ăn, ngồi chung với cha vợ, anh ta ăn một hơi bảy tám chén cũng còn chưa no, anh ta muốn ăn nữa, cứ bưng chén không ngồi đó hoài, cái nồi cơm để trên không biết còn cơm hay hết, mà cũng không lẽ đưa chén ra xin bới thêm thì nhục quá. May sao có chị bán cam bưng đến mời mua. Cha vợ lắc đầu không chịu mua chè cam nhỏ. Đặng dịp chàng rề cầm đĩa gỗ cái chén không của mình và nói: «*Cam này nhỏ thiệt, hôm qua con thấy chị kia chỉ bán trái nào trái nấy bằng cái chén này.*»

Cha vợ ngó trực lại thấy rề hết cơm trong chén và nói như vậy ông biết nó muốn ăn thêm mà không dám xin bới, tuy biết vậy nhưng nghiệp nồi cơm

đã hết trội. Lão bèn bung cái nồi không đưa lên trước mặt chàng rể và nói rằng: «Bằng cái chén là mấy lớn con! Chiều hôm kia cha thấy họ bán trái nào trái nấy em em cái nồi này kia chớ.»

Chàng rể dòm thấy nồi không mới chịu buông đũa mà đi uống nước.

21.— Mèo biết nói

Ả nọ hai mươi tuổi nhưng vì kén chọn quá nên chưa có chồng.

Ngày nọ có hội thi, ả ta bèn cất quán trước cửa trường bán đồ ăn và rượu. Ả cột con mèo trắng đẹp đẽ trước quán và dán tấm bản cáo rằng: «Tôi mới hai mươi tuổi, cha mẹ qua đời để gia-tài lại trên tám muôn đồng, chưa có chồng lần nào, vẫn còn thanh bạch. Vậy xin thưa cùng các sĩ-tử đăng rở: Bất câu người nào, lớn hay nhỏ, giàu hay nghèo, hoặc đậu hay là rớt không cần, hễ ai hỏi con mèo của tôi đây nó trả lời thì ăn uống bao nhiêu tôi cũng không tính tiền và tôi ưng người đó làm chồng, gia-tài của tôiặng xài chung, quyết không sai lời hứa.»

Hết thầy cử-tử mấy ngàn người thấy ả nọ đẹp xinh đều có lòng hoài vọng. Thiếu chi bực cao sang quyền quý vào đó ăn uống no say rồi hỏi con mèo trông cho nó trả lời đăng gần cùng người ngọc. Nhưng mà lạ thay ai hỏi chi con mèo cũng chỉ ngao ngao chớ có nói lời chi đâu đăng.

Một chàng kia nghèo khó, quần áo lan than và dốt đặt cẳng mai nên vào thi khi trở ra chiếm đăng chữ “rớt” mặt mày buồn xo. Phần thi không có xu nhỏ, bụng đói cả ngày, đi ngang qua quán chợt thấy con mèo và tấm bản. Người ta ăn uống rần rần, chàng ta thèm quá, bước đại vào quán, kêu ả nọ dọn rượu thịt cho mình ăn uống. Ả nọ nghe lời, dọn một mâm đem ra, chàng ta ăn hết mâm no nê vững vàng trong bụng. Ăn uống rồi, anh ta bèn kêu ả chủ quán lại mà hỏi: «Này cô, cô cột con mèo nơi đó và dán bản rao như vậy có chắc không?» Ả đáp: «Sao lại không chắc kia!»

Chàng ta nói: «Không giấu chi cô, tôi không có xu nhỏ, vào ăn đây chắc ý là tôi hỏi con mèo nó sẽ trả lời, vậy nếu nó trả lời xin cô đừng sai hứa nghé!»

Ả nọ nói: «Đăng mà, anh cứ hỏi đi, sợ anh hỏi nó không trả lời rồi không tiền trả cho tôi, tôi niếu lưng mà chớ.» Chàng nọ nói: «Muốn chắc phải mời hết thầy khách trong quán này làm chứng giùm tôi mới đăng.»

Khách ăn uống đều chịu làm chứng giùm anh ta nên bầu lại chung quanh đông nức. Anh ta kêu ả chủ quán lại đứng trước mặt mình, đăng nghe anh ta hỏi con mèo trả lời. Ả nọ đứng trước mặt anh ta, anh ta bèn nắm ngang hông con mèo và hỏi con mèo rằng: «Này mèo, thuở nay mày ở với cô mầy, vậy mầy có biết cái “kín” của chủ mầy tròn hay là méo hử?»

Anh ta vừa hỏi dứt lời vừa bóp cái bụng con mèo một cái rất mạnh làm cho con mèo đau điên la lên: «Méo....» Anh ta mừng quá nói với cô nọ:

— Đó! Cô thấy không! Hễ méo thì nó nói méo, nghĩa là nó trả lời đúng

với câu hỏi tôi chờ không phải trả lời bây đâu, xin cô nhớ lời hứa.

Cô nọ then thừa đòi mà đổ lơ, còn khách ăn uống đều vỗ tay cười rân đồng khen chàng ta diệu kế.

22. — Hà-tiện ăn

Thằng cha kia có tánh hà tiện, hai đứa con nó đòi ăn vật chi nó cũng không cho. Bữa nọ nó nói với hai đứa con nó rằng: «Đời này khó khăn, hà-tiện chút nào hay chút nấy.» Nó lại nhắc tích xưa mà giảng cho hai đứa con nghe: «Ngày trước Tào-Tháo đem binh đi đánh giặc, đi ngang qua chốn đồng khô cỏ cháy không có nước cho quân gia uống, quân binh lấy làm khao khát vô cùng. Tào-Tháo nghĩ ra dặng một kế, chỉ trước mặt chỗ đám xanh xanh kia nói: “Kìa là rừng mai, hãy đi đến đó hái ăn đỡ khát.” Quân binh nghe trái mai thêm chua, chảy nước miếng ra đỡ khát cũng qua một lúc.»

Hai đứa con nghe cha nói vậy chưa hiểu làm sao, thằng chả lại nói rằng: «Bây giờ cha con mình cũng bắt chước cách đó cho qua bữa ăn đỡ tốn, con mấm mời dưng mua sớm mai đây cha tính như vậy thì ăn lâu lắm khỏi tốn hao bạc tiền và khỏi thất công rửa nhiều chén bát. Cha treo con mấm lên đây, hai con cứ ngó nó rồi và côm mà ăn cũng chẳng khác nào ăn vậy.»

Hai con không dám cãi cha nó, con mấm mời thì treo tòn ten trên ngay chỗ mấm côm, ba cha con xúc côm ra ngồi lại ngó con mấm mà và côm. Thằng con lớn thêm con mấm mời quá ngồi ngó chảy nước miếng. Cha nó và đứa con nhỏ cứ ngó con mấm mời một lần thì và côm một cái, tuy vậy mà coi cũng ngon lành. Thằng con lớn vì thêm ăn con mấm quá nên ngó con mấm hai ba lần mới chịu và một miếng côm. Thằng con nhỏ thấy vậy giành ăn mới kêu cha mà mết rằng:

—Coi kia cha, anh hai ảnh ngó tới ba bốn lần mới và một miếng.

Thằng cha nó liền nói:

—Thầy kệ nó con, để nó ăn mặng uống nước chết cha cho nó biết chừng.

23. — Láo ăn với con

Thằng cha nọ có tánh láo ăn, sanh ra thằng con dặng mười bốn tuổi đầu mà không thấy nó ăn vật gì nó nhìn cho con nó dặng một chút. Thằng con nó ngày nọ ra bưng bắt được ba con cá sặt lật-đật chạy đem về. Cha nó thấy con xách ba con cá thì mừng, liền bảo nó đưa cho mình đem nướng dặng uống rượu. Thằng nhỏ không dám cãi, đưa hết ba con cá cho cha nó rồi đứng đó mếu máo khóc òa, mắt nó ngó theo ba con cá xem bộ tiếc lắm.

Cha nó lum-khum chẻ gấp, kẹp ba con cá lại đem vào lò mà nướng, đứa con khóc thầy kệ không cần chi đến. Mẹ thằng nhỏ thấy con khóc quá liền ôm con vào lòng vừa dỗ thằng nhỏ vừa nói rằng:

—Nin, nín đi con, để ba con nướng chín rồi cho con ăn.

Thằng cha nọ nghe nói vậy, trợn mắt nói với vợ một cách quùng-quần quạo quọ rằng: «Lửa thang gì không có, biết chừng nào mới chín mà ăn!»

Đứa con nghe vậy lại khóc rân lên. Mẹ nó vừa dỗ vừa nói: «Nin, nin đi con, để ba con nướng rồi coi con nào nhỏ, sẽ cho con ăn đừng khóc.»

Thằng cha nọ lại nạt vợ rằng: «Mầy sao nhiều chuyện quá! Con nào lớn con nào nhỏ ở đâu? Con nào cũng bằng nhau hết thấy.»

24.— Xin nước lạnh

Dọn cơm đãi khách, bốn người mà chỉ có ba đôi đũa mà thôi. Người nọ thiếu đũa nhưng không kêu lấy đũa thêm lại đứng dậy nói với chủ nhà rằng:

— Làm ơn cho tôi xin chút nước lạnh.

Chủ nhà chững hững hỏi rằng: «Ăn cơm mà xin nước lạnh làm chi?»

Khách đáp: «Đặng tôi rửa tay cho sạch mà bốc đồ ăn.»

25.— Hẹn nợ

Anh nọ thiếu nợ của anh kia, đã lâu rồi mà hẹn hoài không trả đặng. Anh kia mỗi lần lại đòi thì anh nọ cứ than túng, xin chiều một đến sẽ trả cho.

Chiều một anh nọ lại đòi tiền, thấy anh kia đang ngồi ăn cơm, trên mâm có nguyên con vịt quay còn nóng hổi, anh nọ mới hỏi rằng:

— Bữa nay ăn sừng ắt có tiền trả cho tôi chớ!

Anh kia đáp: «Cha, thật tôi nghèo túng quá mới làm cho anh thất công đi lại nhiều lần, thật bữa nay tôi cũng không có tiền mà trả cho anh.»

Anh kia trợn mắt nói rằng: «Thôi đi anh, anh cứ hẹn hoài, anh có tiền mà không muốn trả cho tôi đó chớ, anh túng gì đâu?»

Anh nọ đáp: «Tôi túng thật, ai nói láo với anh làm chi không biết nữa.»

Anh kia nói: «Túng gì mà ăn nguyên cả con vịt quay!»

Anh nọ làm bộ khóc lau nước mắt nói: «Nghèo đến nỗi nuôi nó không nổi phải làm thịt ăn chớ biết làm sao bây giờ?»

26.— Đòi nợ

Anh kia thiếu nợ quá, ngày nào người ta cũng đến nhà đòi tiền, ngồi chật từ trong đến ngoài. Có chủ nợ nọ đến sau hết chỗ ngồi phải ngồi ngoài sân.

Anh thiếu nợ thấy vậy mới bước ra nói nhỏ nhỏ với người đến trẻ ngồi ngoài sân đó rằng: «Mai này anh lại cho sớm sớm nó nghe.»

Anh nọ nghe vậy tưởng dân bảo mình mai lại sớm, không có ai đặng lên trả riêng cho mình kẻo mấy chủ nợ khác họ phân bì, có bụng mừng đứng dậy ra về. Sáng ngày lon-ton lại thật sớm nói với chủ nhà rằng:

— Anh biểu tôi bữa nay lại sớm dặng trả tiền cho tôi phải không!

Anh thiếu nợ đáp: «Trời ôi! Tiền đâu có mà trả, tôi biểu anh lại sớm dặng cho còn chỗ mà ngồi, kéo đến trễ họ tới trước họ choán hết đi, để anh ngồi ngoài sân tội nghiệp.»

27.— Tánh lo xa

Thằng cha nợ việc gì cũng lo xa, nó phạm tội bị nhà nước đem ra grom máy xữ tử. Nó xin với quan trên rằng:

— Trước khi tôi chịu chết, xin quan trên cho tôi xin một điều.

Hỏi nó muốn điều chi? Nó nói: «Trước khi chém tôi, xin cho một người đứng trước đầu tôi, khi nào grom máy chắc xuống đầu tôi văng ra thì người ấy làm ơn hứng liền giùm cho tôi.»

Nghe xin lạ, quan mời hỏi: «Hứng đầu làm chi vậy?»

Nó nói: «Sợ grom máy chắc đầu văng ra không có kẻ hứng thì cái đầu rớt xuống đất đụng sỏi sạn trầy mặt trầy mày tôi hết còn gì!»

Thật là lo xa.

28.— Mua phân

Anh làm-rầy hay mua phân-người đem về dặng bỏ đồ trồng cho tốt. Đến thấy nhà nợ có thùng phân mới hỏi: «Thùng phân này bán bao nhiêu?»

Chủ nhà nói: «Hai quan chớ thiếu đồng su không bán.»

Anh làm rầy trả: «Một quan có bán hay không?»

Chủ nhà nói: «Phân-người chớ bộ phân bò trâu gì sao mà trả rẻ mặt vậy? Không mua thì thôi đi chỗ khác mua.»

Anh làm rầy nói: «Ừ lạ không, đặt ra chỗ mua bán thì phải trả lên xuống thấp cao, vật gì cũng vậy chớ, anh bán thì bán bằng không thì thôi, tôi ăn hết miếng nào sao mà làm bộ dữ vậy?»

29.— Dịch tiếng Tây

Thằng nợ đổ thằng kia: «Đổ mầy thuở nay ai có dịch tiếng Tây không?»

Thằng kia đáp rằng: «Đổ cái đó mới vô lý đả, nói tiếng Tây thì dặng chớ ai dịch tiếng Tây cho dặng bao giờ?»

Thầy nợ nói: «Vậy mầy mới lăm, khi nào trước mặt đông người mầy mắc dịch nhưng không dám dịch lớn, mầy dịch nho nhỏ nó kêu làm sao, phải nó kêu cái “út” hay không? Đó, thằng tám tây kêu làm sao? Thì kêu “út” (Aút), vậy còn không phải dịch tiếng Tây hay sao?»

30.— Dốt hay nói lể

Thằng nọ khờ, vợ nó bảo đi học khôn với người kẻ để thiên-hạ chê cười. Nó nghe theo lời vợ xách dù ra đi, nhờ vợ cho một quan tiền, cho nên bất kỳ quán xá nào nó cũng vô làm quen ăn uống chơi đặng học khôn với thiên-hạ. Đến quán kia, vào ăn uống nghe hai tay điểm ngồi đằng kia nói: “Đừng anh-hùng việc nọ mấy ai, chuyện ấy cang chi mà hỏi.” Thằng khờ chíp hai câu ấy vào bụng, đi về, cứ lập đi lập lại để khoe với vợ.

Về tới xóm có nhà cháy, làng xả chạy tung bừng rộn rục. Nhà chủ Thọ cháy vì bị người oán dốt nhà bỏ ghét. Hương-Quản xách cây chạy lạng-xăng đặng tầm quân dữ, chạy vài đôi đường gặp anh khờ này, Hương-Quản chặn lại hỏi: «Mày biết ai dốt nhà chủ Thọ không?»

Thằng khờ làm lanh mới nói rằng: «Đừng anh-hùng việc nọ mấy ai!»

Hương-Quản nghi hỏi tiếp:

— Tao hỏi mày biết ai dốt nhà rồi chạy ngả nào không?

Thằng khờ lại nói: «Ồ! Việc ấy cang chi mà hỏi?»

Hương-Quản nghe vậy định anh ta dốt nhà liền bắt đem về Nhà Việc. Vợ nó hay rất nên lo sợ, tưởng đâu nó nhập phe nhập đảng với quân hoan dốt nhà người lật-đật đến Nhà Hội thấy nó bị đóng trướng thì khóc mước, và hỏi rằng: «Ai dốt nhà người ta mà anh phải chịu tội oan như vậy?»

Nó liền đáp: «Đừng anh-hùng việc nọ mấy ai, ối! Cang chi mà hỏi.»

Hương-Quản đề quyết cho nó dốt nhà, đem lên quan nhốt khám.

31.— Chuộc cần

Ba anh ngồi nói chuyện, hai anh giàu một anh nghèo. Hai anh giàu nói với nhau: «Giống chuộc phá quá, lúa má và đồ ăn đồ uống nó đều vọc hết.»

Anh nhà giàu kia đáp: «Nhà tôi chuộc thiệt dữ, nó cần lúa má và vọc đồ ăn uống không nói chi, nó cần quần áo nón giày mới là đáng ghét cho chó.»

Anh nhà nghèo nghe nói vậy thì xị vào nói rằng: «Nhà tôi chuộc thì nhiều thật, nhưng không phá lúa má không vọc đồ ăn và cũng không cần quần áo nón giày gì hết, nghiệt một đều nó đòi mình chịu không được.»

Hai anh nhà giàu liền hỏi: «Nó đòi mà sao mình chịu không được?»

Anh nhà nghèo nói: «Nó đòi nên đêm nào vừa thiêu thiêu ngủ thì nó lên lại cần hoài ngủ dà không đặng.»

32.— Cột nhà bằng cái tượng

Thằng nọ đi làm rề, tới nhà cha mẹ vợ dọn cơm cho ăn, nhưng vì nó có tánh ăn nhiều cho nên ăn đã hết cơm trong tượng rồi mà còn chưa no. Nó không dám kêu rọi thêm, cứ chống đũa ngồi đó hoài. Ông và bà mắc lo nói

chuyện quên phức làm cho chàng rề càng khó chịu. May thay nó nghe cha vợ nói chuyện mua nhà, nó bèn bung cái tượng-không lên mà nói rằng:

— Thưa cha, chú trùm Xoài trên làng con muốn bán cái nhà, cột hàng ba cây nào cây nấy bằng cái chun-tượng này.

Cha vợ nó ngó trực lại thấy trong tượng hết cơm mới lật đật rầy bày trẻ dầy-tớ biểu xúc cơm. Đợi chàng rề ăn thêm cho no dạ, cha vợ nó mới hỏi: « Con có nghe thằng trùm Xoài muốn bán cái nhà nó bao nhiêu không con? »

Chàng rề mới thưa rằng: « Thưa cha, hồi nó không cơm ăn nó mới tính bán, bây giờ nó có ăn rồi nên tính để ở cho hết mùa mưa. »

33.— Ông già không miệng

Lão già râu bao hàm xồm xàm đi chợ, đám con nít đang chơi, thấy vậy chạy theo cười rộ lên rằng:

— Ê, ông già không miệng! Ông già không miệng!

Lão già đứng lại vạch râu đưa miệng ra mà nói rằng:

— Vậy chớ cái lỗ đít cha bây đây sao mà bây nói không có miệng?

34.— Mua kiến

Anh nọ dốt đặt cang mai, thấy các ông già bà cả mang kiến xem sách, bắt chước ra chợ hỏi mua một cặp. Vào tiệm bảo chủ tiệm đem ra cho chàng ta lựa, chàng mang kiến lên lấy cuốn lịch của mình đem theo mà coi, coi rồi lại bảo chủ tiệm lựa cặp khác. Chủ tiệm chịu ý lựa cho chàng năm sáu cặp mà cặp nào chàng cũng không đành dạ. Chủ tiệm bèn lựa một cặp tốt nhất trong tiệm đưa chàng ta, chàng ta mang kiến vào rồi đưa cuốn lịch lên xem, đoạn cũng lắc đầu chê xấu.

Chủ tiệm lấy làm lạ, liếc thấy chàng ta cầm cuốn lịch ngược mà coi thì định quyết là thằng dốt nên hỏi rằng: « Sao chê xấu hoài vậy? »

Chàng ta đáp: « Xấu thì nói xấu chớ sao, phải tốt tôi đã xem chử được rồi. »

Chủ tiệm nói: « Hay là chú không biết chử chớ kiến tôi đâu có xấu. »

Chàng ta đáp: « Ủa nói lạ không! Nếu người ta biết chử thì cần đi mua kiến làm gì? »

Chung

Hãy xem thơ mới rất hay: Thơ CẬU HAI MIÊN và Thơ SÁU TRỌNG QUANG-CÔNG PHỒ NHỊ TẦU, — ĐƠN ĐAO PHÓ HỘI, TRIỆU-TỬ ĐOẠT ẤU-CHÚA, và ĐƯƠNG ĐƯƠNG TRƯỜNG BẢN.

In tại Nhà-in XƯA-NAY, Ng.-háo-Vĩnh, 62, Bd. Bonard, Saigon.

CÁC THƯ THƠ XƯA

Của bốn hiệu Quới-Loan đã mượn Nhà-In Xưa-Nay in. Có trữ bán
sĩ tại Nhà-In Xưa-Nay, 60-62, Boulevard Bonard, Saigon. Mua sĩ xin
gởi mandat đề tên M. Nguyễn-hảo-Vinh, chủ Nhà-In Xưa-Nay, Saigon.

Mua cách lãnh hóa giao ngân phải gởi tiền trước ít nhiều làm tin.

THƠ (xưa)	GIÁ MỖI CUỐN	THƠ (xưa)	GIÁ MỖI CUỐN
1.- Vân-Tiên có hình	0\$60	25.- Phùng-Nghi-Đình	0 30
2.- Vân-Tiên trơn	0 40	26.- Phùng-Kiều Lý-Dáng	0 30
3.- Bạch-Viên Tôn-Các	0 30	27.- Nhị-Thập-Tử-Hiếu	0 30
4.- Lâm-Sanh Xuân-Nương	0 30	28.- Lâm-Sanh Lâm-Thoai	0 30
5.- Chân-Nhái Kiên-Tiên	0 30	29.- Thơ Mụ-Đội (1 à 3)	0 30
6.- Thạch-Sanh Lý-Thông	0 30	30.- Đỗ-thập-Nương	0 30
7.- Thơ Nàng ÚT	0 30	31.- Trần-Sanh Ngọc-Anh	0 30
8.- Lý-Công Thơ	0 30	32.- Lưu-Binh Dương-Lê	0 30
9.- Thoai-Khanh Châu-Tuấn	0 30	33.- Bà-Nha-Tử-Kỳ	0 30
10.- Hoàng-Trừu	0 30	và Phạm-Kim-Phát-Cờ	0 30
(Công-chúa đội đèn)	0 30	34.- Phan-Công	0 30
11.- Phạm-Công Cúc-Hoa I & II	0 30	35.- Sĩ-Công nhứt	0 30
12.- Thơ Dương-Ngọc	0 30	36.- Sĩ-Công nhì	0 30
13.- Chiêu-Quần Công-Hồ	0 30	37.- Tứ-Dân-Tứ-Thú	0 30
14.- Con-Tấm Con-Cám	0 30	38.- Ân-Tình Thơ (1 à 3)	0 30
15.- Thơ Tam-Nương	0 30	39.- Trần-Minh Khổ-Chuối	0 03
16.- Nam-Kinh Bắc-Kinh	0 30	40.- Nàng Chuột trinh-tiết	0 30
17.- Trần-Đại-Lang	0 30	41.- Thơ Phương-Hóa	0 30
18.- Quang-Âm Diên-Ca	0 30	42.- Đại-Nam-quốc-sử-diên-ca	0 30
19.- Tống-Tử-Vưu	0 30	43.- Hạnh-Ngươn Công-Hồ I	0 30
20.- Thơ Trò-Đông	0 80	44.- Hạnh-Ngươn Công-Hồ II	0 30
21.- Mục-Liên-Thanh-Đề	0 30	45.- Câu-Hát-Huê-Tĩnh	0 30
22.- Lang-Châu thơ	0 30	46.- Câu-Hồ Xáy-Lúa	0 30
23.- Ngọc-Cam Ngọc-Khổ	0 30	47.- Câu hát và hò góp	0 30
24.- Ông-Trượng-Tiên-Bừu	0 30	48.- Câu hát đối đáp chèo ghe	0 30
(có hình rất đẹp)	0 30	49.- Kiều-Phú	0 30
MUA SĨ HUÊ-HỒNG NHIỀU		(Còn nữa)	
50.- Thơ Sáu Trọng	0 30	53.- Chuyện Tiểu-Đàm	0 30
51.- Thơ Cậ Hai Miền	0 30	54.- Sách bàn Xâm Ông	0 50
52.- Chuyện Tiểu-Lâm	0 30	55.- Sách bàn Xâm Bà	0 50

Tiểu-thuyết nhỏ đã xuất bản : (GIÁ SĨ THẬT RẺ)

1°— Nào Ai Bể Thước (bộ 5 cuốn). 2°— Em-Kim-Hương (bộ 3 cuốn) 3°— Cánh-bướm trước-gió (bộ 4 cuốn). 4°— Trong-tay đã sẵn đồng-tiền (bộ 3 cuốn). 5°— Tô-Tĩnh Oan-khúc (bộ 3 cuốn). 6°— Ai-giết-Người? (bộ 4 cuốn).

Tuồng Cái-Lương mới, cỡ nhỏ, đã xuất bản : (GIÁ SĨ THẬT RẺ)

1°— Đền-Thác cùng cùn Vương-Tơ (bộ 3 cuốn). 2°— Giả-Điên cho trọn Ân-Tình (bộ 2 cuốn). 3°— Ghê Thay giấc mộng Ai-Tĩnh. 4°— Bát-Cơm Thất-Nghiệp. 5°— Thuyền-Tình Sóng-Sắc. 6°— Đồng-Tiền Bạc-Tình. 7°— Viên-Đạn Vô-Tình.



1/2 EDITION
 1.000 EXEMPLAIRES
 Saigon
 Saigon

THƠ "MỚI" và thơ "HẬU"

Của bôn hiệu Quới-Loan đã mượn Nhà-In Xưa-Nay in. Có trữ bán
 sĩ tại Nhà-In Xưa-Nay 60-62, Boulevard Bonard, Saigon. Mua sĩ xin
 gởi mandat, để tên M. Nguyễn-háo-Vinh chủ Nhà-In Xưa-Nay, Saigon.
 Mua cách lãnh hóa giao ngân phải gởi tiền trước ít nhiều làm tin.

THƠ MỚI	GIÁ MỖI CUỐN
Thôi-Tử thí Tê-Quân	0\$35
Vỏ-Tông Sát Tầu	0 35
Tiết-Giao đoạt ngọc	0 35
Xử Án Bằng-Quý-Phi	0 35
Vợ Ngủ-vân-Thiệu bị tên	0 35
Trám Trịnh-Ấn	0 35
La-Thành thọ tiền	0 35
Dự-Nhượng đã long bào	0 35
Trần-nhứt-Chánh	0 35
Xử Án Quách-Hòe	0 35
Tây-Thi ngộ Phù-Ta	0 35
Ngủ-Tử-Tư	0 35
Mỗ Tim Tỷ-Cang	0 35

THƠ MỚI	GIÁ MỖI CUỐN
Lưu-kim-Đỉnh giải giá Thọ-Châu	0\$35
Tiết-dinh-San cầu Phàn-lê-Huê	0 35
Phàn-lê-Huê phá Hồng-thủy-trận	0 35
Bá-Ấp-Khảo loạn Cung	0 35
Đãi yến Hồng-Ngọc	0 35
Tam-khí Châu-Do	0 35
Lục-văn-Long	0 35
San-Hậu (nhứt và nhì)	0 35
Tiết-nhơn-Quý (nhứt và nhì)	0 35
Quang-Công phò nhị tầu	0 35
Quang-Công đơn đao phó hội	0 35
Triệu-Tử-Long đoạt Ấu-Chúa	0 35
— Đươngdương Trường Bản	0 35

(Còn nữa, còn nữa)

THƠ HẬU	GIÁ MỖI CUỐN
Hậu Văn-Tiên (có hình)	0\$60
— Bạch-Viên Tôn-Các	0 35
— Lâm-Sanh Xuân-Nương	0 35
— Chân-Nhái Kiền-Tiên	0 35
— Thạch-Sanh Lý-Thông	0 35
— Nàng-Út	0 35
— Lý-Công	0 35
— Thoại-Khanh Châu-Tuấn	0 35
— Hoàng-Trừu	0 35
— Phạm-Công Cúc-Hoa	0 35
— Dương-Ngọc	0 35
— Chiêu-Quân Công-Hồ	0 35

THƠ HẬU	GIÁ MỖI CUỐN
Hậu Con-Tám Con-Cám	0\$35
— Tam-Nương	0 35
— Nam-Kinh Bắc-Kinh	0 35
— Trần-Đại-Lang	0 35
— Tống-Tử-Vưu	0 35
— Trò-Đông	0 35
— Lang-Châu	0 35
— Ngọc-Cam Ngọc-Khố	0 35
— Lâm-Sanh Lâm-Thoại	0 35
— Trần-Sanh Ngọc-Anh	0 35
— Phan-Công	0 35
— Trần-Minh Khố-Chuối	0 35

Còn nữa

ĐỀ HỌC! MAU THUỘC! MAU THÔNG!

Văn Quốc-ngữ có 66 cái hình cực đẹp, hiệu "CON RỪA
 CON THỎ CHẠY ĐUA." Chữ thật lớn, in thật đậm, dễ
 nhìn, dễ học, mau thuộc, mau biết đọc chữ Quốc-ngữ.

Học Văn "CON RỪA CON THỎ CHẠY ĐUA" sau sẽ
 viết chữ Quốc-ngữ thật trúng, mà giá rẽ hơn hết.



Mua sĩ do Nhà-In Xưa-Nay có huê-hồng rất nhiều.